

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 16-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ-TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn; ông Nguyễn Hữu Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Tấn Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Chí Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc H**, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1990, tại B.T.M, Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khối phố M.N, phường A.M, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nhân viên tư vấn bảo hiểm; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Ngọc A, sinh năm 1967 và bà Mai Thị H1, sinh năm: 1967; gia đình bị cáo có 02 người con; vợ Nguyễn Thị Loan V, sinh năm 1990, có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 17/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

- Bị hại: Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và Xuất Nhập khẩu V1; địa chỉ: Toà nhà H.G, số 01 Ngõ 11 D.T, phường D.V.H, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn H2– Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trần Tuấn A1– Giám đốc siêu thị (theo Giấy ủy quyền số 2354/GUQ-VCM ngày 14/10/2021).

Địa chỉ: Số 29, đường P.C.T, khối phố X, phường P.H, thành phố T, tỉnh

Quảng Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị H1, sinh năm 1967, địa chỉ: khối phố M.N, phường A.M, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Trần Tuấn A1, sinh năm 1985, địa chỉ: Số 29, đường P.C.T, khối phố X, phường P.H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam ; có mặt.

+ Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1996, địa chỉ: khối phố H.L, phường H.H, thành phố T , tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Đặng Viết H3, sinh năm 1985, địa chỉ: khối phố M.A, phường A.M, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Trần Quang H4, sinh năm 1967, địa chỉ: khối phố B.T, phường H.H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc H nhiều lần đến cửa hàng V.S tại Số 29, đường P.C.T, thuộc Khối phố *, phường P.H, thành phố T để nộp tiền, giao dịch nên biết tại ngân bàn thu ngân trong cửa hàng có tiền. Bản thân H có nợ tiền của nhiều người nhưng không có khả năng trả nợ nên chiều ngày 14/9/2021, Lê Ngọc H chuẩn bị 01 con dao Thái Lan, dài 21,5cm, cán màu vàng dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn mang theo trong người với mục đích đến cửa hàng V.S (Số 29 đường P.C.T, thuộc Khối phố *, phường P.H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) để đe dọa chiếm đoạt tài sản. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Ngọc H mặc áo kaki dài tay màu xanh carô, quần kaki màu đen, mang dép màu xanh có ghi dòng chữ “Pepsi” “Biti’s”, đeo khẩu trang màu xám, đội mũ bảo hiểm màu hồng phía trước mũ có dòng chữ ASEAN, mang theo con dao nêu trên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N4-2*** đi từ nhà (khối phố M.N, phường A.M, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) đến khu vực phía cửa sau Siêu thị CoopMart Tam Kỳ rồi để xe mô tô tại đây. Lê Ngọc H đi bộ từ siêu thị đến cửa hàng V.S . Khi đến gần cửa hàng thì H thấy trong cửa hàng có nhiều người đang mua bán, giao dịch nên H ngồi ở vị trí đối diện với cửa chính trên đường N10 của cửa hàng để quan sát. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H thấy trong cửa hàng chỉ còn 03 người và 01 người bảo vệ đứng ngoài cửa. H đi bộ vào cửa chính trên đường N10 của cửa hàng, sau đó đi đến quầy thu ngân, đứng cách nhân viên thu ngân khoảng 01 mét, H rút con dao mang theo đang giấu trong người ra cầm trên tay phải chĩa mũi dao về phía người Trịnh Văn T (sinh năm 1996, trú tại khối phố H.L, phường H.H, thành phố T, là nhân viên cửa hàng V.S). Thấy H chĩa dao về phía mình thì T hoảng sợ không dám phản kháng lại, Lê Trần Tuấn A1 (sinh năm 1985, trú tại Khối phố 1, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ, là Giám đốc cửa hàng) và Đặng Viết H3 (sinh năm 1985, trú tại khối phố M.A, phường A.M, thành phố T, là nhân viên của cửa hàng) đang đứng gần đó nhìn thấy vậy cũng sợ và không dám phản ứng gì. Lê Ngọc H dùng tay

trái kéo ngăn bàn để tiền tại thu ngân ra, dùng tay trái nắm lấy số tiền 99.193.000 đồng (chín mươi chín triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) đang được xếp gọn trong ngăn kéo rồi chạy nhanh ra hướng cửa để tẩu thoát. Khi chạy đến cửa chính trên đường N10, H dùng tay phải đang cầm dao đẩy cửa kính để bỏ chạy, làm cho cửa kính bị ngã, vỡ. Lê Ngọc H dự định sau khi lấy được tiền sẽ chạy đến siêu thị CoopMart Tam Kỳ lấy xe mô tô 92N4-2*** để tẩu thoát. Nhưng do bị người của cửa hàng rượt đuổi nên H bỏ lại đôi dép, tay trái cầm tiền, tay phải cầm dao bỏ chạy băng qua đường P.C.T rồi chạy vào hẻm bên cạnh quán phở Số 1 nằm đối diện cửa hàng V.S. Lúc này T, A1, H3 và bảo vệ của cửa hàng V.S vừa chạy theo H vừa tiếp tục hô lên “cướp, cướp”. Nghe vậy, một số người dân trong hẻm chạy ra cùng với người của cửa hàng điện thoại đuổi theo H. Khi chạy vào hẻm được khoảng 30 mét thì H vút lại một ít tiền rồi tiếp tục chạy, H chạy tiếp khoảng 30 mét thì tiếp tục vút lại một ít tiền, lúc này chạy ngay phía sau H có T, A1 và nhiều người dân. Khi H chạy đến khu vực trước căn nhà Số 05, đường N.T.H, phường A.M, thành phố T thì trên tay H vẫn đang cầm tiền và dao. Do mệt và bị bao vây nên H đứng lại bỏ số tiền đã chiếm đoạt được trước đó tại cửa hàng V.S và con dao xuống đất tại vị trí nơi H đứng, H bị nhân viên cửa hàng V.S và người dân khống chế, bắt giữ. Trong quá trình rượt đuổi H thì nhân viên cửa hàng V.S cùng người dân đã thu gom tiền tại hai nơi H vút và số tiền thu giữ tại vị trí H bị bắt có tổng số tiền là 95.013.000 đồng (chín mươi lăm triệu không trăm mười ba nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (không rõ sim số), màu đen bị trầy xước nhiều chỗ;
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92N4-2***, nhãn hiệu YAMAHA - JUPITER, màu xanh;
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng phía trước mũ có dòng chữ ASEAN;
- 01 (một) áo kaki dài tay màu xanh carô, 01 (một) quần kaki màu đen; 01 (một) đôi dép màu xanh có ghi dòng chữ “Pepsi” “Biti’s” ;
- 01 (một) thẻ ngân hàng ACB mang tên Lê Ngọc H;
- Tiền Việt Nam: 95.013.000 đồng (chín mươi lăm triệu không trăm mười ba nghìn đồng) là số tiền nhân viên cửa hàng V.S và người dân đã thu gom tại hai nơi H vút lại tiền trong quá trình bỏ chạy và số tiền thu giữ tại vị trí H bị bắt giữ.

Cáo trạng số 11/CT-VKSTK-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Ngọc H; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Cướp tài sản”; áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] *Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:*

Vào khoảng 19 giờ ngày 14/9/2021 tại cửa hàng V.S, số 29 P.C.T, thuộc khối phố *, phường P.H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Lê Ngọc H đã có hành vi dùng một con dao loại dao Thái Lan, dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn uy hiếp các nhân viên của cửa hàng V.S để chiếm đoạt số tiền 99.193.000đ (chín mươi chín triệu, một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, dùng vũ lực đe dọa ngay tức khắc để chiếm đoạt số tiền 99.193.000đ (chín mươi chín triệu, một trăm chín mươi ba nghìn đồng) của Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và Xuất Nhập khẩu V1 của bị cáo Lê Ngọc H đã phạm tội “*Cướp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc H thực hiện do lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Nhà nước và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Ngọc H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại phiên tòa bị hại xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có ông nội là Liệt sĩ, có bà cố là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

[2.3.1] *Về trách nhiệm dân sự:*

Trong quá trình tố tụng, bị hại là Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và Xuất Nhập khẩu V1 yêu cầu bị cáo bồi thường 2.880.000 đồng (hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) là toàn bộ tiền lấp đặt lại cửa kính mà H đã làm vỡ khi đẩy cửa để chạy thoát khỏi cửa hàng sau khi lấy được tiền, 4.180.000 đồng (bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) là số tiền bị thất thoát trong quá trình H bỏ chạy vớt lại tiền so với số tiền ban đầu mà H đã chiếm đoạt tại cửa hàng V.S. Mẹ của Lê Ngọc H là bà Mai Thị H1 đã bồi thường các khoản tiền nêu trên. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3.2] *Về xử lý vật chứng:*

- Khi bị cáo H đi cướp tài sản đã sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92N4-2***, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh lam phương tiện. Xét thấy, chiếc xe này là tài sản của bà Mai Thị H1, là mẹ ruột của bị cáo. Bà H1 cho bị cáo H mượn xe mô tô trên từ cuối tháng 8/2021 để sử dụng đi lại hằng ngày, bà H1 không biết H sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi cướp tài sản. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là bà Mai Thị H1 là phù hợp.

- Xét 01 (một) thẻ ngân hàng ACB mang tên Lê Ngọc H, là đồ vật cá nhân của Lê Ngọc H không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Lê Ngọc H là phù hợp.

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (không rõ sim số), màu đen bị trầy xước nhiều chỗ. Qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Mai Thị H1 (mẹ ruột bị cáo), bị cáo H không sử dụng điện thoại này vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà Mai Thị H1 là đúng quy định của pháp luật.

- Xét số tiền 102.073.000 đồng (một trăm lẻ hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng), trong đó: 95.013.000 đồng (chín mươi lăm triệu không trăm mười ba nghìn đồng) là số tiền nhân viên cửa hàng V.S và người dân đã thu gom tại hai nơi H vớt lại tiền trong quá trình bỏ chạy và số tiền thu giữ tại vị trí H bị bắt giữ; 7.060.000 đồng (bảy triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) là số tiền mẹ bị cáo Lê Ngọc H bồi thường theo yêu cầu của Cửa hàng V.S. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Thương mại và Xuất Nhập khẩu V1 là phù hợp.

- Xét 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn, là công cụ H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Xét 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng phía trước mũ có dòng chữ ASEAN; 01 (một) áo kaki dài tay màu xanh carô, 01 (một) quần kaki màu đen; 01 (một) đôi dép màu xanh có ghi dòng chữ “Pepsi” “Biti’s”; là trang phục H sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

[2.4] *Những vấn đề khác trong vụ án:* Đối với hành vi làm ngã, vỡ cửa kính trong quá trình đẩy cửa bỏ chạy khỏi cửa hàng sau khi lấy được tiền của Lê Ngọc H, tại kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tam Kỳ xác định: 01 (một) tấm cửa kính cường lực dày 10mm (10 ly), diện tích 2,4m² tại thời điểm Lê Ngọc H làm vỡ có giá trị 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Do đó, không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên không đề cập xử lý về hình sự đối với hành vi trên của Lê Ngọc H.

[2.5] *Về án phí:* Bị cáo Lê Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 05 năm 6 tháng tù (năm năm sáu tháng tù).

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/9/2021.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, mũi dao nhọn; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng phía trước mũ có dòng chữ ASEAN; 01 (một) áo kaki dài tay màu xanh carô, 01 (một) quần kaki màu đen; 01 (một) đôi dép màu xanh có ghi dòng chữ “Pepsi” “Biti’s”.

(Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2022).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Ngọc H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Tấn Long